

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông

Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông; Công văn số 341/BNMT-MT ngày 24/3/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về đơn đốc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ,

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 1489/SNNMT-BVMT&ĐDSH ngày 09/5/2025 về việc tham mưu Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ,

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 02/CT-TTg) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ở tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức, cá nhân liên quan, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp chính quyền và Nhân dân trong công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và huy động nguồn lực cho công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Đề xuất lộ trình thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao cho UBND tỉnh theo Chỉ thị số 02/CT-TTg.

- Hoàn thiện các mục tiêu về đầu tư hạ tầng công trình thu gom, xử lý và thoát nước thải đối với địa phương trong Chỉ thị số 02/CT-TTg.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nhằm tăng cường hiệu quả công tác kiểm soát, xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường nước các lưu vực sông, thực thi hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tiến tới giảm thiểu và xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm cục bộ nước tại một số khu vực các lưu vực sông trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến ngày 31/12/2025, 92% khu công nghiệp, 60% cụm công nghiệp trên địa bàn có hạ tầng thu gom và xử lý nước thải tập trung vận hành đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường, 30% nước thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý; 40% nước thải sinh hoạt nông thôn được xử lý bằng các biện pháp tập trung hoặc phân tán phù hợp.

III. NỘI DUNG

1. Nhiệm vụ, giải pháp trước mắt

1.1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thống kê và phân loại các nguồn thải trên địa bàn có tác động đến chất lượng nước các lưu vực sông, lập danh mục (theo loại hình và quy mô xả thải) để kiểm soát chặt chẽ, gửi danh mục nguồn thải về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp **trước ngày 15/12/2025**.

1.2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường gửi báo cáo kết quả thực hiện năm 2024 về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 15/6/2025** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Môi trường **trước 30/6/2025**.

1.3. Về xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện quy hoạch cấp tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; đầu tư đồng bộ công trình hạ tầng về bảo vệ môi trường cho các khu đô thị, khu dân cư tập trung, cụm công nghiệp:

a) Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng và ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt trên địa bàn tỉnh theo quy định; chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, phương án bảo vệ môi trường, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên, đa dạng sinh học, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu theo Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24/10/2024, nhất là các phương án khai thác sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, duy trì và phát triển mạng lưới quan trắc chất lượng nước; tổ chức thẩm định, phê duyệt các hồ sơ môi trường liên quan đến các dự án, cơ sở đầu tư hạ tầng về khu công nghiệp, cụm công nghiệp,... trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định tại Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện

một số nhiệm vụ, quyền hạn về lĩnh vực môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Phước và đúng quy định của pháp luật, chú trọng rà soát việc đầu tư hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải đảm bảo điều kiện để hoạt động theo quy định của pháp luật; tham mưu UBND tỉnh bố trí quỹ đất và triển khai các thủ tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng bảo vệ môi trường theo quy hoạch được phê duyệt.

b) Giao Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quy hoạch phát triển và hoạt động các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đúng yêu cầu tại Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24/10/2024.

c) Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố: Rà soát, xây dựng kế hoạch hoặc đề án kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ chất lượng nước, phục hồi cảnh quan, cải tạo hệ sinh thái ao hồ và các nguồn nước mặt trên địa bàn cấp huyện; chủ trì, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, phương án thu gom, xử lý và thoát nước thải sinh hoạt đô thị và nông thôn, nước thải các cụm công nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24/10/2024.

1.4. Giao Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành đơn giá dịch vụ xử lý nước thải theo đúng quy định.

1.5. Giao Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định về phân cấp quản lý ngân sách.

1.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường; xây dựng và nhân rộng các mô hình phân loại, thu gom, xử lý rác thải tại nguồn; tham gia giám sát, phản biện xã hội, tăng cường sự tham gia của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ môi trường.

2. Nhiệm vụ và giải pháp lâu dài

2.1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường: Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện các kế hoạch quản lý chất lượng nước, xây dựng và vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu dùng chung về nguồn thải và chất lượng nước; theo dõi diễn biến chất lượng môi trường nước, xác định các khu vực ô nhiễm và đề xuất các biện pháp, giải pháp xử lý; phân công trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ nguồn thải; công bố thông tin về nguồn thải, lượng thải và chất lượng môi trường nước theo quy định; tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai các mô hình canh tác nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chế

biển nông sản bền vững, sử dụng hợp lý tài nguyên, tái sử dụng nước thải, không để phát sinh ô nhiễm các lưu vực sông.

2.2. Giao Sở Xây dựng: Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương rà soát, đề xuất giải pháp ưu tiên thúc đẩy thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà máy thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các đô thị, khu dân cư tập trung có xả thải vào các lưu vực sông theo các giai đoạn 2022 - 2025 và 2026 - 2030.

2.3. Giao Công an tỉnh: Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác điều tra, phát hiện, đấu tranh xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, gây ô nhiễm các lưu vực sông.

2.4. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt sau khi được ban hành; công khai thông tin các nguồn thải vào môi trường nước mặt; tổ chức hoạt động phòng ngừa và kiểm soát các nguồn thải vào nguồn nước mặt, cải thiện chất lượng nước mặt; huy động mọi nguồn lực để thực hiện các dự án thu gom, xử lý nước thải tập trung đối với nước thải sinh hoạt từ khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; xác định các dự án xử lý nước thải sinh hoạt đô thị, khu dân cư tập trung để kêu gọi, thu hút đầu tư, chủ động đề xuất các giải pháp, phương án, cơ chế chính sách hỗ trợ để thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đối với khu vực dân cư phân tán.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 02/CT-TTg; xây dựng kế hoạch, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Định kỳ hàng năm (**trước ngày 30/11**) đánh giá việc thực hiện Kế hoạch, gửi báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả; báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng KT;
- Lưu: VT(BH-KH-02-20/5).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn